

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề hoạt động**  
**của Cụm công nghiệp Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 3516/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 về việc thành lập Cụm công nghiệp Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; số 3784/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Hợp Thắng; số 1982/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 3516/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 1346/TTr-SCT ngày 04 tháng 11 năm 2024 (kèm theo hồ sơ đề nghị của Chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn và văn bản tham gia ý kiến của các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính và UBND huyện Triệu Sơn).

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề hoạt động của Cụm công nghiệp Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn quy định tại khoản 4, Điều 1 Quyết định số 3516/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá do Công ty cổ phần Đầu tư Trường Đại Lộc làm chủ đầu tư, cụ thể như sau:

“Ngành nghề hoạt động (theo các mã ngành quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam):

- Sản xuất, chế biến thực phẩm (mã ngành C-10; trừ mã ngành C-1020: Chế biến thủy sản); Sản xuất trang phục (C-14100 “May trang phục trừ trang phục từ da lông thú”; C-14300 “Sản xuất trang phục dệt kim đan móc”); Sản

*xuất giày, dép (C-15200); Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế), sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tét bện (C-16); Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại (C2391, C2392, C2393, C23943); Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu (C-28); Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác (C-293); trang thiết bị văn phòng (C28170); Công nghiệp chế biến, chế tạo khác: sản xuất hàng tiêu dùng (C32900); sản xuất dụng cụ thể thao (C32300), Đồ chơi (C32400); Nữ trang (C32900); công nghiệp nhựa, các sản phẩm nhựa kim khí, dụng cụ gia đình; nội thất (C32900); công nghiệp hỗ trợ dệt (trừ công nghiệp dệt, nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi) (C13); Sản xuất sản phẩm từ Kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) (C-251, C259); in ấn (C18110); Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (C-2022).*

- Các ngành nghề được thu hút vào cụm công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm môi trường theo quy định tại phụ lục II, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ: Thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng, an toàn phòng cháy và chữa cháy, an toàn bức xạ, an toàn hóa chất, tài nguyên nước và các quy định của pháp luật về môi trường; đồng thời, ưu tiên thu hút danh mục sản phẩm công nghệ cao khuyến khích phát triển theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg, ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển: *Sản xuất kim loại (C-24); tái chế phế liệu kim loại (E-38301); sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy (C-17); sản xuất đồ uống (C-11); Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại (mã ngành 2310: Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh); Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (gồm các mã ngành C261, C262, C263, C264, C265); Sản xuất thiết bị điện (gồm các mã ngành C271, C273, C274, C275, C279); Sản xuất, chế biến thực phẩm (chi tiết mã ngành C-1020: Chế biến thủy sản).*

- Các ngành nghề kinh doanh có điều kiện: Phải đáp ứng các điều kiện quy định về sản xuất kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật, gồm các ngành: *Sản xuất thiết bị y tế (C32501); chiết nạp ga (D3520).*

- Các ngành nghề thu hút không quá 10% diện tích cụm công nghiệp: *Xây dựng kho lạnh công nghiệp phục vụ xuất khẩu (F429); hàng mỹ nghệ, quà tặng (C32900)*”.

Lý do:

+ Việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề thu hút vào cụm công nghiệp để phát triển Cụm công nghiệp Hợp Thắng là cụm công nghiệp tổng hợp đa ngành, góp phần tạo ra nhiều lựa chọn nhằm thu hút các nhà đầu tư nước ngoài và các nhà đầu tư trong nước đầu tư vào cụm công nghiệp, tránh lãng phí tài nguyên đất đai và nguồn lực đầu tư vào hạ tầng cụm công nghiệp, sớm thu hút dự án thứ cấp để hoàn thành lấp đầy diện tích đất cụm công nghiệp.

+ Các ngành nghề điều chỉnh, bổ sung là các ngành nghề khuyến khích đầu tư, di dời vào cụm công nghiệp theo quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 3, Nghị định 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ và thuộc danh mục

ngành nghề ưu đãi đầu tư được quy định tại Phụ lục II Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

\* Các nội dung khác giữ nguyên như các Quyết định của UBND tỉnh: số 3516/QĐ-UBND ngày 26/8/2020; số 3784/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 và số 1982/QĐ-UBND ngày 20/5/2024.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn; Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư Trường Đại Lộc; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (T11.17).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**